

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Everest (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Chứng khoán Everest kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc sửa đổi một số nội dung của Quy chế quản trị nội bộ của Công ty:

1. Các nội dung đề xuất sửa đổi:

STT	Điều khoản	Quy chế đã ban hành	Nội dung sau khi điều chỉnh
1.	Phần đầu	Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Chứng khoán Everest thông qua theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021 và đã được sửa đổi ngày 02/11/2023	Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Chứng khoán EVS thông qua theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021 và đã được sửa đổi lần 2 ngày 18/3/2025
2.	Điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 2	a) “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest b) Điều lệ” là Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Everest được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua	a) “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS. b) Điều lệ” là Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán EVS được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua
3.	Điểm a, khoản 9, Điều 9	a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán	a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại

		<p>thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 16 và khoản 8 Điều 21 của Điều lệ Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được soát xét hoặc kiểm toán gần nhất của Công ty; - Tổ chức lại, giải thể Công ty; - Thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi. 	<p>cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 16 và khoản 8 Điều 21 của Điều lệ Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; - Tổ chức lại, giải thể Công ty; - Thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi.
4.	Khoản 4 Điều 11	<p>4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là từ 05 (năm) đến 11 (mười một) thành viên.</p> <p>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng Quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng Quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng Quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p>	<p>4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 07 thành viên.</p> <p>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng Quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng Quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng Quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p>
5.	Điểm a khoản 5 Điều 11	<p>a) Cơ cấu Hội đồng Quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ. Cơ cấu Hội đồng Quản trị Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>(i). Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty</p>	<p>a) Cơ cấu Hội đồng Quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ. Cơ cấu Hội đồng Quản trị Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>(i). Có tối thiểu 02 thành viên độc</p>

		<p>có số thành viên Hội đồng Quản trị là 05 thành viên</p> <p>(ii). Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>(iii). Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên;</p> <p>(iv). Công ty phải đảm bảo tối thiểu (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên không điều hành.</p>	<p>lập;</p> <p>(ii). Tối thiểu (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên không điều hành.</p>
6.	Khoản 2 Điều 12	<p>2. Việc đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện như sau:</p> <p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa ba (03) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 20% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa bốn (04) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</p> <p>c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 40% đến 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa sáu (06) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm</p>	<p>2. Việc đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện như sau:</p> <p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 20% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</p> <p>c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 40% đến 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của</p>

TY
G KH
EST
-TP

	<p>giữ từ trên 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu/đề cử bổ sung ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ứng viên còn lại do Hội đồng Quản trị đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu/đề cử bổ sung ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ứng viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu/đề cử bổ sung ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ứng viên còn lại do Hội đồng Quản trị đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu/đề cử bổ sung ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p> <p>Ứng viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p>
--	---	---

2. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty sau khi Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về việc thay đổi tên Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- VP. HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Hải Châu